TAND HUYỆN THƯỜNG XUÂN TỈNH THANH HOÁ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 78/2023/QĐST - HNGĐ

Thường Xuân, ngày 20 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2023/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Hà Văn S, sinh năm: 1977

Địa chỉ: Khu phố XQ, thị trấn TX, huyện TX, tỉnh TH.

Và bị đơn: Chị Vi Thị D, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Thôn XT, xã XC, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57; Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về *"mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án*".

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Hà Văn S và chị Vi Thị D

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Hà Văn S và chị Vi Thị D tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng công nhận có 02 (hai) con chung cháu Hà Thị P, sinh ngày 05/02/2001 và cháu Hà Đức Đ, sinh ngày 05/01/2007. Cháu Hà Thị P đã

trưởng thành và lập gia đình, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với cháu Hà Đức Đ, hai bên tự nguyện thỏa thuận giao cháu Hà Đức Đ cho anh Hà Văn S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Vi Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng chị D có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Hà Văn S và chị Vi Thị D tự nguyện thỏa thuận anh Hà Văn S nhận nộp toàn bộ án phí của vụ án là 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Hà Văn S đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai số: 0015544 ngày 04 tháng 4 năm 2023. Trừ đi số tiền 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí anh Hà Văn S nhận nộp, anh Hà Văn S được nhận lại 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Đương sự;
- UBND thị trấn Thường Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Tâm